

Số: 91/QĐ-TA

Châu Đốc, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thanh Ngọc.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Công Trí.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 101/QĐ-TA ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với:

Đối với: Phạm Tấn T, sinh năm 1985; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không xác định;

Nghề nghiệp: bán nhang;

Dân tộc: kinh;

Tôn giáo: đạo Phật;

Trình độ văn hóa: không biết chữ;

Chỗ ở hiện nay: Sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-TA V/v áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng. Ngày 15/7/2017, Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy đã ban hành Giấy chứng nhận số 168/GCN-CSĐTCNMT V/v chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn T.

Con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị P.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc; là đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên họp: Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 31/10/2017, Phạm Tấn T bị Công an phường N, thành phố Châu Đốc tổ chức lấy mẫu nước tiểu đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để kiểm tra về chất ma túy và kết quả xác định trong nước tiểu của T dương tính với chất ma túy Methamphetamin. Đồng thời, Công an phường N còn lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T.

Ngày 31/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành quyết định số 416/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn T.

Ngày 15/5/2017, Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành Thông báo số 179/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Đến ngày 12/11/2017, Tài đã đọc, tài liệu, hồ sơ theo quy định và không có kiến nào khác nên Công an phường N, thành phố Châu Đốc lập biên bản ghi nhận.

Theo biên bản xác minh ngày 02/11/2017 do Công an phường N lập có xác nhận của Trung tâm Y tế thành phố Châu Đốc, xác định T không có đăng ký tham gia điều trị Methadone.

Ngày 06/11/2017, Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành Báo cáo số 239/BC-UBND và Đề nghị số 37/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn T, nhằm giúp đỡ T có điều kiện cai nghiện, học nghề.

Theo Thông báo số 105/TB - PTP ngày 20/11/2017, Phòng Tư pháp thành phố Châu Đốc đã kết luận, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Tài bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 23/11/2017, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc ban hành văn bản số 101/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn Tà thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời gian tập trung cai nghiện từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của T: Xác định có sử dụng ma túy như hồ sơ thể hiện, chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Về thẩm quyền: Căn cứ bản đề nghị số 101 ngày 23/11/2017 của Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố Châu Đốc thì thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014.

+ Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: T đã trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Về hồ sơ đề nghị: đáp ứng đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Về thời hạn thụ lý hồ sơ, thời hạn ra quyết định mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 và khoản 3 Điều 12 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014.

+ Về thời hạn gửi văn bản cho Viện kiểm sát vi phạm quy định tại Điều 11 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 và tổng đạt các văn bản cho người tham gia phiên họp đúng quy định.

+ Về thời hiệu: Phạm Tấn T vi phạm lần cuối ngày 31/10/2017 đến ngày 27/11/2017 Tòa án Châu Đốc thụ lý là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định tại Điều 18 Pháp lệnh 19 ngày 20/01/2014.

+ Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

XÉT THẤY:

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

* Về nội dung:

Tại phiên họp, người bị đề nghị thừa nhận, vào ngày 31/10/2017, Phạm Tấn T bị Công an phường N, thành phố Châu Đốc tổ chức lấy mẫu nước tiểu đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để kiểm tra về chất ma túy và kết quả xác định trong nước tiểu của T dương tính với chất ma túy Methamphetamin, đồng thời lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, T khai sống cùng với mẹ ruột Nguyễn Thị Phụng tại tổ S, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang nhưng không đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú, đang sống lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Lời khai nhận của T tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn; tờ tự khai, biên bản ghi lời khai của T trước khi phiên họp

được mở; biên bản vi phạm hành chính do Công an phường N lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị. Bên cạnh đó, theo biên bản xác minh ngày 02/11/201, ngày 03/11/2017 và ngày 04/11/2017 do Công an phường N lập đều xác định T và P (mẹ ruột T) không có đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại khóm V, khóm M và khóm Đ, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Đồng thời, theo biên bản ghi lời khai bà Nguyễn Thị P ngày 06/11/2017, xác định T không có làm thủ tục đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú ở nơi nào, thỉnh thoảng về thăm bà Phượng tại khóm Đ, phường N.

Xét T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 18/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-TA V/v áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng. Ngày 15/7/2017, Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy đã ban hành Giấy chứng nhận số 168/GCN-CSĐTCNMT V/v chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn T. Tính đến ngày 31/10/2017 (ngày vi phạm sau cùng) T chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà T vẫn tái phạm. Do đó, đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110, khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Tấn T, sinh năm 1985; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: không xác định; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 31 tháng 10 năm 2017).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của T là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố

Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố Châu Đốc chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đưa Phạm Tấn T vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. Châu Đốc;
- Ủy ban nhân dân phường N;
- Công an nhân dân phường N;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. Châu Đốc;
- Công an nhân dân TP. Châu Đốc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc